

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 31 /2026/NQ-HĐND

Đắk Lắk, ngày 20 tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định về mức hỗ trợ đối với người dân phải sơ tán khẩn cấp
ra khỏi vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai
và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật
Đê điều;*

*Căn cứ Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2026 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực đê điều
và phòng, chống thiên tai;*

*Xét Tờ trình số 505/TTr-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban
nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về mức
chi hỗ trợ đối với người dân phải sơ tán khẩn cấp ra khỏi vùng thiên tai trên địa
bàn tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo thẩm tra số 295/BC-HĐND ngày 17 tháng 10 năm
2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Công văn số
16626/UBND-ĐTKT ngày 19 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về
việc tiếp thu và giải trình ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân
tỉnh tại Báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định về mức hỗ trợ đối với người
dân phải sơ tán khẩn cấp ra khỏi vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; ý kiến
thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định về mức hỗ trợ đối với
người dân phải sơ tán khẩn cấp ra khỏi vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với người dân phải sơ tán khẩn cấp ra
khỏi vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người dân phải sơ tán khẩn cấp ra khỏi vùng thiên tai theo Quyết định
hoặc Lệnh sơ tán khẩn cấp của cấp có thẩm quyền.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện hỗ trợ đối
với người dân phải sơ tán khẩn cấp ra khỏi vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Đối tượng, mức hỗ trợ và thời gian hỗ trợ

1. Đối tượng hỗ trợ: Người dân phải sơ tán khẩn cấp ra khỏi vùng thiên tai
theo Quyết định hoặc Lệnh sơ tán khẩn cấp của cấp có thẩm quyền.

2. Mức hỗ trợ: 200.000 đồng/người/ngày.

3. Thời gian hỗ trợ: Là thời gian phải sơ tán khẩn cấp ra khỏi vùng nguy hiểm do thiên tai theo Quyết định hoặc Lệnh sơ tán của cấp có thẩm quyền, nhưng không quá 15 ngày cho mỗi đợt hỗ trợ sơ tán khẩn cấp.

a) Thời điểm bắt đầu tính hỗ trợ: Ngay khi có Quyết định hoặc Lệnh sơ tán khẩn cấp của cấp có thẩm quyền.

b) Thời điểm kết thúc hỗ trợ: Khi kết thúc tình huống khẩn cấp, cấp có thẩm quyền thông báo cho phép người dân trở về nơi ở cũ hoặc người dân đã được bố trí nơi ở tạm thời hoặc nơi ở mới an toàn.

Điều 4. Nguồn kinh phí và nguyên tắc hỗ trợ

1. Kinh phí hỗ trợ: Từ ngân sách nhà nước và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp trong cùng một thời điểm, đối tượng thuộc diện được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ có cùng nội dung thì chỉ được hưởng một chính sách hỗ trợ cao nhất.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại các kỳ họp; chịu trách nhiệm về việc xác định đối tượng được hỗ trợ và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết bảo đảm công khai, minh bạch, đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng quy định của pháp luật, không để xảy ra thất thoát, tiêu cực trong quá trình thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 10 năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa XI, Kỳ họp Chuyên đề lần thứ Ba thông qua ngày 20 tháng 10 năm 2026.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đảng ủy HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Viện KSND, TAND tỉnh, THADS tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp xã;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- Trung tâm Công nghệ và Công TTĐT tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Cao Thị Hòa An